TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2025/HS-ST
Ngày 24-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đình Bản, bà Lò Thị Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 49/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Sồng A S, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1998 tại huyện M, tỉnh S; nơi cư trú: Bản S, xã C, huyện M, tỉnh S; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sồng A C (đã chết) và bà Hờ Thị D; bị cáo có vợ là Thào Thị V và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/12/2024 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 00 phút ngày 06/12/2024, tổ công tác Đồn biên phòng Chiềng Sơn, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La đang làm nhiệm vụ tại bản Suối Thín, xã Chiềng Sơn tiến hành kiểm tra đối với Sồng A S đang đi bộ trên đường dân sinh. Qua kiểm tra, phát hiện Sồng A S đang cất giấu trong túi quần bên trái 01 gói nilon màu đen tiếp đến lớp nilon màu hồng bên trong đựng những viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY nghi là Methamphetamine. S khai nhận đó là gói ma túy của S cất giấu để sử dụng cho bản thân. Căn cứ hành vi vi phạm của Sồng A S, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và dẫn giải Sồng A S về Đồn biên phòng Chiềng Sơn để điều tra, làm rõ.

Ngày 07/12/2024, Đồn biên phòng Chiềng Sơn đã tiến hành kiểm đếm, xác định khối lượng 21 viên nén màu hồng thu giữ của Sồng A S được 2,08 gam, lấy 05 viên có khối lượng 0,49 gam làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu S.

Tại Kết luận giám định số 2080/KL-KTHS ngày 07/12/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: "Mẫu ký hiệu S gửi giám định là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,49 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 2,08 gam; Loại Methamphetamine".

Ngày 07/12/2024, Đồn biên phòng Chiềng Sơn quyết định khởi tố vụ án và Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu quyết định chuyển vụ án hình sự đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu để điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Sồng A S khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy. Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 06/12/2024, Sồng A S đi bộ lên khu vực biên giới thuộc xã Chiềng Sơn mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến khu vực biên giới S gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết 01 gói nilon màu đen, tiếp đến lớp nilon màu hồng bên trong đựng các viên hồng phiến với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, S lấy 01 viên ma túy ra để sử dụng, số ma túy còn lại S gói lại bằng nilon màu hồng và cho vào túi nilon màu đen như ban đầu rồi cho vào túi quần bên trái đang mặc và đi về nhà. Trên đường đi về thì gặp tổ công tác Đồn biên phòng Chiềng Sơn kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng nêu trên.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho Sồng A S như S khai nhận, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu không có căn cứ để điều tra, làm rõ và xử lý.

Cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 13/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố bị can Sồng A S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Sồng A S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Sồng A S từ 36 tháng đến 42 tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 06/12/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 phong bì niêm phong ban đầu, 01 túi nilon màu đen, 01 mảnh nilon màu hồng, 01 túi nilon màu

trắng bên trong đựng 16 viên có khối lượng 1,59 gam; 01 phong bì niêm phong bên trọng đựng test thử ma túy của Sồng A S.

3. Bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án. Bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận, đối đáp gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Sồng A S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ, biên bản xác định khối lượng, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận: Ngày 06/12/2024, bị cáo Sồng A S đã thực hiện hành vi cất giấu trái phép 21 viên hồng phiến có khối lượng 2,08 gam chất ma túy, loại Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân. Nguồn gốc số ma túy thu giữ của Sồng A S là do S mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết tại khu vực đường biên giới xã Chiềng Sơn với giá 200.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù.

Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Do vậy, cần quyết định hình phạt nghiêm khắc và phù hợp nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo, không có tài sản gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 phong bì niêm phong ban đầu, 01 túi nilon màu đen, 01 mảnh nilon màu hồng, 01 túi nilon màu trắng bên trong đựng 16 viên có khối lượng 1,59 gam; 01 phong bì niêm phong bên trọng đựng test thử ma túy của Sồng A S. Xét thấy đây là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho Sồng A S như S khai nhận. Quá trình điều tra, không xác định được nhân thân, lai lịch nên cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở để xác minh, điều tra là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo là cá nhân thuộc hộ cận nghèo, tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Thời hạn tạm giam của bị cáo còn trên 45 ngày do đó Hội đồng xét xử không ra quyết định tạm giam đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Sồng A S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Sồng A S 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 06/12/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 phong bì niêm phong ban đầu, 01 túi nilon màu đen, 01 mảnh nilon màu hồng, 01 túi nilon màu trắng bên trong đựng 16 viên có khối lượng 1,59 gam; 01 phong bì niêm phong bên trọng đựng test thử ma túy của Sồng A S.

(Vật chứng được mô tả chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 48/BBVC-CCTHA ngày 14/01/2025 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Sồng A S được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24/01/2025).

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THA HS;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La (khi án có hiệu lực);
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thùy Linh